TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 26/2024/QĐST–HNGĐ *Gò Công Tây, ngày 23 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 466/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Huỳnh Thị Trúc L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang

- Bị đơn: Võ Trung S, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Trúc L và anh Võ Trung S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Trúc L và anh Võ Trung S thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao con chung tên Võ Phương Khải B, sinh ngày 22/7/2017 cho chị Ly tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.
- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L chưa có yêu cầu cấp dưỡng nên Tòa án không giải quyết.

Anh S được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu B. Chị L và các thành viên trong gia đình chị L không được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009162 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại cho chị L số tiền 150.000 đồng.

Anh S không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND tt V;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

Phan Thị Kiều Oanh